

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh tên gọi và phê duyệt Đề án phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá Khoá XVIII ban hành Chương trình phát triển du lịch Thanh Hoá giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình phát triển du lịch Thanh Hoá giai đoạn 2016 – 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khoá XVIII;

Căn cứ Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội huyện Như Thanh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 5380/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương Đề án Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3536/SVHTTDL-NVDL ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc Phê duyệt Đề án Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh; của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 674/SKHĐT-CNDV ngày 27 tháng 02 năm 2017 về việc rà soát danh mục các dự án thực hiện Đề án phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tên gọi “Đề án Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá” đã được phê duyệt đề cương tại Quyết định số 5380/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh thành “Đề án Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá”.

Điều 2. Phê duyệt Đề án Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa với những nội dung chủ yếu sau:

I. TÊN ĐỀ ÁN: Phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh.

II. ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ ĐỀ ÁN: UBND huyện Như Thanh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Đối tượng nghiên cứu

Tiềm năng phát triển du lịch của huyện Như Thanh nói chung và xã Xuân Phúc nói riêng (bao gồm tiềm năng du lịch tự nhiên, tiềm năng du lịch nhân văn); các chương trình, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh, huyện; các khu vực có khả năng phát triển du lịch cộng đồng.

2. Phạm vi nghiên cứu thực hiện Đề án

- Phạm vi nghiên cứu: Huyện Như Thanh, xã Xuân Phúc.

- Thời gian nghiên cứu của đề án: Khảo sát thực trạng phát triển du lịch nói chung và du lịch cộng đồng tại huyện Như Thanh giai đoạn 2010-2016; định hướng, mục tiêu đến năm 2030.

IV. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm phát triển

Phát triển du lịch cộng đồng phù hợp với quy hoạch, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, của xã; theo hướng bền vững, trên cơ sở khai thác, gắn chặt với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường; đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; đưa du lịch cộng đồng thành một sản phẩm du lịch mới, chủ đạo của xã Xuân Phúc và của huyện Như Thanh, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng dân cư địa phương.

2. Định hướng phát triển

- Phát triển du lịch cộng đồng tại làng Roọc Rằm, xã Xuân Phúc thành một dòng sản phẩm riêng biệt và nổi bật trong hệ thống sản phẩm du lịch của huyện Như Thanh; qua đó rút kinh nghiệm và dần mở rộng quy mô, phát triển sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa ra các địa phương khác theo mức độ tăng trưởng của lượng khách du lịch.

- Nguồn lực đầu tư phát triển du lịch được huy động và lồng ghép trong các dự án đầu tư, các chương trình mục tiêu để giảm chi phí và tăng hiệu quả chung, gắn kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng với các lĩnh vực có liên quan.

- Thúc đẩy vai trò của lãnh đạo địa phương, từ cấp huyện, xã, thôn trong việc tham gia toàn bộ quá trình phát triển du lịch cộng đồng từ lập kế hoạch, tổ chức và điều hành hoạt động du lịch; chú trọng công tác đào tạo, xây dựng năng lực về quản lý và phát triển du lịch cộng đồng; nâng cao nhận thức của người dân về phát triển du lịch.

3. Mục tiêu phát triển

3.1. Mục tiêu kinh tế

- Về khách du lịch: Năm 2020 thu hút được 60 lượt khách du lịch quốc tế, 890 lượt khách nội địa; năm 2025 thu hút được 340 lượt khách du lịch quốc tế, 5.030 lượt khách nội địa; năm 2030 thu hút được 1.000 lượt khách du lịch quốc tế, 16.000 lượt khách du lịch nội địa.

- Tổng thu từ hoạt động du lịch: Năm 2020 đạt 0,5 tỷ đồng; năm 2025 đạt 3,0 tỷ đồng; năm 2030 đạt 13,4 tỷ đồng.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ du lịch cộng đồng: Cơ sở lưu trú du lịch (Homestay): Năm 2020 là 05 hộ, đến năm 2025 là 15 hộ, đến năm 2030 là 20 hộ.

3.2. Mục tiêu xã hội

Phát triển du lịch tạo việc làm cho địa phương: Năm 2020 có 30 lao động (trong đó 60% lao động được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ du lịch); năm 2025 có 90 lao động (trong đó 70% lao động được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ du lịch); năm 2030 có 390 lao động (trong đó 80% lao động được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ du lịch).

3.3. Mục tiêu môi trường du lịch

Phấn đấu đến năm 2025: 100% số hộ tham gia phục vụ du lịch dùng nước sinh hoạt là nước máy hợp vệ sinh; 100% số hộ gia đình có nhà tiêu tự hoại hợp vệ sinh; 100% số hộ có chuồng trại hợp vệ sinh; 100% lượng rác thải tại khu vực làng du lịch được thu gom, xử lý (tập kết và xử lý);

Nước thải và rác thải tại khu dân cư và các khu vực tham quan du lịch được thu gom, xử lý. Hệ thống công trình vệ sinh công cộng và các thiết bị thu gom rác thải được bố trí đầy đủ tại các điểm du lịch.

4. Mô hình phát triển

4.1. Các hoạt động du lịch

a) Hoạt động du lịch sinh thái

Khách du lịch tham gia các hoạt động du lịch sinh thái gắn liền với núi rừng, tham quan hồ Thôn 1, hồ CRS dưới chân núi Rốc Rẻ; hang Kia, hang Diêm trên núi Ô Rãnh; đạp xe đi tham quan cuộc sống làm việc và sinh hoạt của người dân làng Roọc Răm...

b) Hoạt động du lịch trải nghiệm

Khách du lịch được trực tiếp trải nghiệm cuộc sống của các gia đình người dân tộc Thái, Mường làng Roọc Răm; cùng tìm hiểu nền văn hoá truyền thống của người Thái qua các hoạt động hàng ngày, đặc biệt vào ngày lễ hội.

c) Hoạt động du lịch văn hoá

Khách du lịch tìm hiểu văn hoá truyền thống của người dân bản xứ thông qua các hoạt động lễ hội dân gian truyền thống, nổi bật là lễ hội Kín Chiêng Boọc Mạy nổi tiếng của làng Roọc Răm; tìm hiểu văn hoá thông qua các hoạt động sinh hoạt, làm việc hàng ngày như các trò chơi dân gian (pháo đất, ...); các điệu múa hát đặc trưng như Khắp tiếng Thái, múa sạp, xường Mường, các điệu hát ru con

bằng tiếng Thái, tiếng Mường, hay múa cây bông độc đáo...

4.2. Các dịch vụ du lịch

a) **Dịch vụ hướng dẫn tham quan:** Bộ phận hướng dẫn viên, thuyết minh viên hướng dẫn khách tham quan các làng, các điểm du lịch, văn hóa cộng đồng dân tộc Thái.

b) **Dịch vụ lưu trú:** Tập trung phát triển 04 loại hình lưu trú gồm:

- Lưu trú kiểu trang trại Nhà - Ao - Vườn (dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2025-2030, khi lượng khách đông và ổn định).

- Lưu trú kiểu homestay (ở cùng với dân): Là hình thức lưu trú chủ đạo.

- Lưu trú kiểu khách sạn nghỉ dưỡng (resort) theo phong cách làng quê;

- Lưu trú kiểu cắm trại (Khách du lịch có thể chủ động đặt nơi lưu trú với chủ nhà hoặc thông qua ban quản lý).

c) **Dịch vụ ẩm thực:** Thực hiện theo 02 hình thức:

- Cung cấp các món ăn địa phương tại các nhà dân theo đặt trước của khách.

- Thực hiện các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư các nhà hàng phục vụ thường xuyên hoặc khu ẩm thực riêng.

d) **Dịch vụ mua sắm:** Người dân địa phương bán những nông sản và đặc sản của địa phương, một số mặt hàng lưu niệm, thủ công mỹ nghệ đặc trưng có thể phát triển phục vụ du lịch tại làng du lịch cộng đồng Roọc Răm xã Xuân Phúc; cụ thể:

- Các dụng cụ âm nhạc truyền thống được làm thủ công bởi những người dân có khả năng chế tác và sáng tạo trong làng như: Trống đất, đàn tre, ống gỗ, ống buông, sáo dọc...

- Các đồ chơi được sử dụng trong các trò chơi truyền thống được làm thủ công bằng nguyên liệu truyền thống (mây, tre, giang, vải vụn...): Quả mướp, quả còn, quả cù, pháo đất...

- Các đồ dùng thường ngày, vật dụng dùng trong lao động, các con vật chim, thú được đan thủ công bằng nguyên liệu mây, tre, giang, vải vụn... - là những đồ dùng vật dụng được treo trên cây bông trong điệu múa cây bông truyền thống: hình con chim, gà, cò, cá, trâu, bò, dê, bó lúa..., cách điệu tạo ra những cây bông thu nhỏ, trên cây bông có treo các đồ dùng vật dụng, con vật... (có thể tạo hình 12 con giáp để phù hợp với đa số khách du lịch).

- Các đồ dùng truyền thống sử dụng trong cuộc sống hàng ngày của người dân tộc Thái, Mường: Đồ dùng trong nhà bếp: Hông gỗ, niêng...; đồ dùng trong sản xuất: Nỏ, bẫy sóc bẫy chuột, chày bắt cá...; các mô hình nhà sàn truyền thống người Thái, người Mường thu nhỏ; một số mặt hàng nông sản đặc sản miền núi: Hạt mắc khén, hạt dổi, rau sạch đặc trưng...

e) **Dịch vụ vận chuyển:** Phát triển dịch vụ cho thuê xe máy, xe đạp, vận chuyển đồ đạc khi leo núi...

g) Trình diễn văn hóa, nghề thủ công truyền thống địa phương địa phương: Biểu diễn cho khách thưởng thức và biểu diễn cùng khách các điệu Khắp Thái, Xường Mường, điệu hát Ru tiếng Mường, các điệu múa dân tộc, trình diễn các nhạc cụ dân tộc; nghề thủ công truyền thống địa phương.

4.3. Các chương trình du lịch

4.3.1. Chương trình du lịch nội vùng (tại Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm, xã Xuân Phúc)

a) Chương trình du lịch lễ hội

- Tham dự Lễ hội Kìn Chiêng Boọc Mạy: Vào dịp tết âm lịch, tháng 11 Âm lịch, khi bắp ngô trên nương đã gùi hết về nhà, lúa ngoài đồng đã gặt hết về bản, hoặc tháng 2, tháng 3 Âm lịch của năm sau là tháng tốt, tháng lành. Du khách được tham gia vào lễ hội Kìn Chiêng Boọc Mạy vô cùng đặc sắc của người dân tộc Thái nơi đây, lễ hội diễn ra từ 2 đến 3 ngày để chào mừng xuân mới và mong sức khỏe.

- Tham gia lễ hội Cơm mới: Tổ chức vào mùa thu hoạch lúa, du khách được đi trên những con đường ngập nắng rơm vàng, được tham gia lễ hội Cơm mới cùng các gia đình người Thái, người Mường nơi đây.

b) Chương trình du lịch theo tour từ 01 đến 03 ngày (theo đường bộ)

Thời gian		Chương trình
Ngày thứ 1	Sáng	Vườn Quốc gia Bến En, đi tàu ngắm cảnh hồ Sông Mực
	Trưa	Đăng ký ăn nghỉ tại gia đình có đủ điều kiện, tham gia đón tiếp khách du lịch theo hình thức homestay (ưu tiên các gia đình có nhà sàn truyền thống). Ăn trưa tại gia đình homestay làng Roọc Răm, thưởng thức các đặc sản ẩm thực của địa phương
	Chiều	- Thăm Đền Cẩm linh thiêng. - Đạp xe đi dạo quanh bản làng, tham quan cảnh đẹp thiên nhiên hoà cùng cuộc sống bình dị của con người, những cánh đồng thơm mùi lúa, những đàn trâu, bò nhả nhạ gặm cỏ, những nếp nhà sàn ẩn hiện, thấp thoáng dưới những tán lá kê vô cùng độc đáo của làng
	Tối	- Trở về nghỉ ngơi, dùng bữa tối trong không gian ấm cúng tại gia đình homestay, thưởng thức các đặc sản địa phương; - Thưởng thức các tiết mục do đội văn nghệ trình diễn (khắp tiếng Thái, thổi sáo dọc, múa sạp, múa quạt...) - Tham gia các trò chơi dân gian cùng người dân địa phương (dánh mông, pháo đất...) - Nghỉ đêm tại gia đình homestay.
Ngày thứ 2	Sáng	Tham quan và khám phá hang Kia, hang Diêm trên núi Ô Rãnh
	Trưa	Ăn trưa, nghỉ ngơi tại gia đình homestay ở làng Đồng Bồi
	Chiều	Du khách có thể lựa chọn các hình thức sau: - Tham gia trải nghiệm “Một ngày làm nông dân” tại các gia trại trồng vải thiều, trồng rau, nuôi gà, lợn, thỏ... trong làng.

		- Tham gia học hỏi, và nấu các món ăn truyền thống, nấu rượu cần của người dân tộc Thái, Mường làng Roọc Răm với sự hướng dẫn của người dân địa phương. - Mua các sản vật sạch, đặc sản của địa phương về làm quà.
	Tối	- Ăn tối tại gia trại, hoặc tại gia đình homestay, thưởng thức chính thành quả của buổi lao động tại trang trại, cùng các sản vật địa phương. - Thưởng thức các tiết mục do đội văn nghệ trình diễn (Hát tiếng Mường, khắp tiếng Thái, thổi sáo dọc, múa sạp, khua luống...). - Đốt lửa trại tại điểm sinh hoạt cộng đồng (theo yêu cầu của du khách) . - Nghe già làng kể chuyện, những sự tích của cộng đồng làng Roọc Răm, những lễ hội truyền thống, những phong tục tập quán độc đáo của làng. - Nghỉ đêm tại gia đình homestay hoặc lựa chọn địa điểm nghỉ tại các nhà nghỉ, khách sạn ở xung quanh theo hướng dẫn của ban quản lý.
Ngày thứ 3	Sáng	Tham quan hồ Thôn 1, hồ CRS, tham gia các hoạt động nuôi thả, đánh bắt cá trên hồ
	Trưa	Ăn trưa bên hồ CRS dưới bóng mát của những tán cây theo hình thức dã ngoại, với các sản phẩm đặc trưng của địa phương, cùng các sản phẩm như rau, củ quả, cá tôm... hoặc ăn trưa tại một số nhà hàng trên địa bàn thị trấn Bến Sung theo yêu cầu của khách
	Chiều	Tham quan đền Phú Sung, đền Đức Ông, hang Lò Cao kháng chiến, sau đó trở về kết thúc chuyến hành trình.

4.3.2. Chương trình ngoại vùng

a) Tuyên du lịch trong huyện

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Di tích cách mạng Lò Cao kháng chiến – Phú Sung – Phú Na;

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Khe Ròng - Hang Ngọc;

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – hang Suối Tiên – Xuân Bái;

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Điện Ngọc – Xuân Đàm – Sông Chàng;

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Hồ Yên Mỹ; làng dệt thổ cẩm truyền thống Đồng Tâm (Thanh Kỳ);

- Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Xuân Thọ (Lễ hội Cây Bông – Thôn Mố 1).

- Tour du lịch tâm linh: Khu du lịch cộng đồng làng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En – Đền Phú Sung–Đền thờ Đức Ông – Đền thờ Bạch Y Công Chúa – Đền Phú Na.

b) Tuyên du lịch kết nối với các địa phương khác trong tỉnh

- Tuyên du lịch Như Thanh – Thành phố Thanh Hoá – Sầm Sơn :
Làng du lịch cộng đồng Roọc Răm - Vườn Quốc gia Bến En - các di tích lịch sử

văn hoá nổi tiếng trong huyện Như Thanh (*Phủ Na, Phủ Sung, Lò Cao kháng chiến, Vườn quốc gia Bến En*); các điểm thăm quan tại thành phố Thanh Hoá, (*Khu di tích lịch sử Hàm Rồng, Nam Ngạn, đền Bà Triệu, di tích khảo cổ Đông Sơn, đền thờ Trần Khát Chân*); các điểm thăm quan tại thị xã Sầm Sơn (*Đền Độc Cước, Đền Cô Tiên, thắng cảnh Hòn Trống Mái, bãi biển Sầm Sơn*).

- **Tuyến du lịch thành phố Thanh Hoá – Quảng Xương - Nông Cống - Như Thanh** : Các cụm điểm du lịch của thành phố Thanh Hoá; bia chùa Kênh, đền vua An Dương Vương, bến phà Ghép, đền thờ Nguyễn Hữu Huân... (Huyện Quảng Xương); đền thờ Lê Hiên, Vũ Uy (Nông Cống); cụm di tích thắng cảnh Na Sơn (Như Xuân); Vườn Quốc gia Bến En; làng du lịch cộng đồng Roọc Răm (Như Thanh)...

- **Tuyến du lịch Như Thanh – Thọ Xuân – Vĩnh Lộc – Thành phố Thanh Hoá** : Vườn quốc gia Bến En, (trong đó có làng du lịch cộng đồng Roọc Răm), Khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh, Di sản thế giới Thành nhà Hồ, Các cụm điểm du lịch của thành phố Thanh Hoá.

- **Tuyến du lịch Nghi Sơn – Tĩnh Gia - Như Thanh**: Khu kinh tế Cảng Nghi Sơn; khu phố cổ Hải Thanh – Du Xuyên, đền thờ Quang Trung, Lạch Bạng, chùa Tiên (Tĩnh Gia); Vườn Quốc gia Bến En, làng du lịch cộng đồng Roọc Răm (Như Thanh)...

4.4. Phát triển thị trường khách du lịch

- Chú trọng phát triển thị trường khách du lịch nội địa trong tỉnh, từ Hà Nội và các tỉnh liền kề, khách du lịch từ thành phố Hồ Chí Minh và khu vực Đông Nam Bộ theo đường hàng không.

- Tập trung vào các đối tượng khách du lịch sinh thái; khách du lịch tìm hiểu văn hoá, lịch sử; khách yêu thích du lịch cộng đồng, tìm hiểu văn hoá truyền thống vùng miền; khách yêu thích trải nghiệm cuộc sống mới, gắn liền với các hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

- Tương lai, nghiên cứu khai thác thị trường khách quốc tế từ Tây Âu và khu vực Đông Nam Á.

5. Các giải pháp phát triển

5.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về đất đai, mặt bằng kinh doanh, bồi thường giải phóng mặt bằng, miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư; thực hiện chế độ khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có công vận động, kêu gọi trong lĩnh vực đầu tư du lịch; có chính sách thuế hợp lý, ưu tiên thuế, miễn giảm thuế, không thu thuế đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng và các sản phẩm của địa phương mới sản xuất ra để phục vụ khách du lịch.

- Có chính sách tái đầu tư hợp lý từ các nguồn thu từ hoạt động du lịch để thực hiện các dự án đầu tư cải tạo hệ thống giao thông; tôn tạo, bảo vệ tài nguyên; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch; quảng bá, xúc tiến du lịch...

5.2. Giải pháp về quy hoạch

- Hoàn thiện, điều chỉnh, lập mới quy hoạch xây dựng các khu chức năng đặc thù, quy hoạch cụ thể du lịch tại các điểm di tích lịch sử văn hóa, các khu điểm du lịch, làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý và khai thác tài nguyên phát triển du lịch bền vững tại Như Thanh.

- Điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới, hoàn thiện các vấn đề về giao thông, hạ tầng kỹ thuật và đánh giá tác động môi trường, các ngành nghề truyền thống, các sản phẩm địa phương, các điểm nhấn về cảnh quan thiên nhiên; đề cao các mục tiêu phát triển du lịch nói chung và du lịch cộng đồng nói riêng.

- Lồng ghép các mục tiêu phát triển du lịch trên địa bàn trong các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả khai thác và phát huy các tài nguyên, đạt hiệu quả cao hơn trong phát triển kinh tế, xã hội.

5.3. Giải pháp về đầu tư

- Hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn; triển khai đầu tư đồng bộ để giải quyết các vấn đề điện sinh hoạt, nước sạch, vệ sinh môi trường khu vực, đặc biệt là hệ thống nước sạch cung cấp đến các hộ dân cần được ưu tiên đầu tư; hoàn thiện hệ thống các công trình thiết yếu phục vụ du lịch như: Trung tâm đón tiếp, giới thiệu du lịch; bãi đỗ xe; nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn phục vụ khách cũng cần được quan tâm đầu tư.

- Hỗ trợ cộng đồng các trang thiết bị cơ bản về vật chất kỹ thuật du lịch, tạo tiền đề cho công việc phục vụ khách du lịch ban đầu, như trang thiết bị phục vụ lưu trú, trang thiết bị vệ sinh môi trường đạt tiêu chuẩn cơ bản nhà vệ sinh, nhà tắm; dụng cụ liên quan đến phục vụ ăn uống...

- Nâng cao giá trị văn hóa cộng đồng thông qua việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo các tài nguyên nhân văn của cộng đồng dân tộc.

5.4. Giải pháp về vốn

- Tập trung vốn ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển hạ tầng, bảo vệ tài nguyên và môi trường cũng như cho quảng bá xúc tiến (trong giai đoạn đầu), công tác quy hoạch, lập dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực du lịch; tranh thủ các nguồn vốn từ các chương trình phát triển của Nhà nước cho khu vực miền núi, xây dựng nông thôn mới... gắn với đầu tư phát triển du lịch tại làng Roọc Răm, xã Xuân Phúc.

- Nhà nước đầu tư một số dự án chủ đạo để làm cơ sở thúc đẩy phát triển du lịch chung như: Hạ tầng kỹ thuật đường giao thông nông thôn, cấp - thoát nước; các bãi đỗ xe; các nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn...; trong đó, thực hiện lồng ghép vốn các chương trình phát triển các ngành khác có liên quan đến hoạt động đầu tư phát triển du lịch; đồng thời, kêu gọi, thu hút các nguồn vốn từ các nhà đầu tư, các công ty, doanh nghiệp và của cộng đồng địa phương.

5.5. Giải pháp phát triển dịch vụ du lịch

- Đối với dịch vụ lữ hành, vận chuyển: Kết hợp với doanh nghiệp lữ hành,

đặc biệt là các doanh nghiệp du lịch tại địa phương, tăng cường mối liên kết hỗ trợ cho hoạt động đưa đón, vận chuyển khách du lịch từ các địa phương khác đến Như Thanh; bố trí sắp xếp các phương tiện đưa đón khách du lịch tại điểm du lịch một cách thuận tiện và phù hợp; lập các tour du lịch thích hợp, đa dạng về lịch trình để du khách có nhiều lựa chọn.

- Đối với dịch vụ lưu trú cộng đồng (homestay): Kết chặt chẽ giữa cộng đồng, nhà nước và doanh nghiệp; trong đó, tập trung kết nối giữa các hộ gia đình cung ứng dịch vụ homestay với các công ty du lịch; thường xuyên tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa 03 bên để tăng cường mối liên kết hỗ trợ, tạo sự đồng thuận giữa hộ cung ứng dịch vụ du lịch với công ty du lịch; việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ phụ trợ cần phát huy vai trò của chính quyền địa phương bên cạnh sự hỗ trợ của các ban, ngành, tổ chức khác.

5.6. Giải pháp xúc tiến và quảng bá du lịch

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư để hiểu rõ hơn về vai trò và ý nghĩa phát triển du lịch, qua đó, tạo sự đồng thuận giữa các bên liên quan trong việc triển khai xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng tại làng Roọc Răm, xã Xuân Phúc.

- Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường để xây dựng chiến lược thị trường, xác định thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng cho các điểm du lịch tại xã Xuân Phúc.

- Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá tiềm năng tài nguyên du lịch làng Roọc Răm, xã Xuân Phúc; xây dựng hình ảnh du lịch cộng đồng Xuân Phúc - Như Thanh để tạo sức hấp dẫn riêng đối với du khách.

5.7. Giải pháp về quản lý nhà nước

- Phát huy vai trò quản lý Nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Phòng Văn hóa huyện Như Thanh, các cấp, các ngành có liên quan để chỉ đạo và giải quyết những vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho loại hình du lịch cộng đồng phát triển tại xã Xuân Phúc và tại huyện Như Thanh.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường tại các điểm đến du lịch...; công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương các cấp đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng tại làng Roọc Răm, xã Xuân Phúc...; ban hành nội quy, quy định, quy chế nhằm quản lý toàn diện, bền vững hoạt động du lịch.

- Đẩy mạnh công tác liên kết với các khu, điểm du lịch tương đồng trong địa phương và cả nước để có điều kiện phối hợp, liên kết và hỗ trợ nhau cùng phát triển.

5.8. Giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý du lịch cho cán bộ theo dõi du lịch của Phòng Văn hóa, Thông tin - UBND huyện Như Thanh; cán bộ văn hóa các

xã thôn trực tiếp làm du lịch, Ban quản lý du lịch cộng đồng xã Xuân Phúc nhằm nâng cao nhận thức và trình độ quản lý du lịch cộng đồng; có cơ chế thu hút hoặc bổ sung thêm cán bộ quản lý được đào tạo chuyên ngành du lịch cho Phòng Văn hóa Thông tin, UBND huyện Như Thanh.

- Nâng cao trình độ dân trí, văn hoá ứng xử, kỹ năng giao tiếp, phục vụ khách du lịch cho người dân vùng làm du lịch thông qua hình thức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày, học tập kinh nghiệm thông qua các chuyến khảo sát, học hỏi mô hình du lịch của các địa phương khác trong thời gian đầu triển khai, xây dựng sản phẩm.

5.9. Giải pháp về bảo vệ môi trường

- Chú trọng công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, bố trí các thùng rác, nhà vệ sinh công cộng; huy động thu gom, xử lý chất thải rắn và hệ thống nước thải sinh hoạt tại nơi phục vụ khách du lịch; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; tuyên truyền, nhắc nhở khách du lịch về ý thức bảo vệ tài nguyên và giảm thiểu gây ô nhiễm khi thăm quan du lịch tại các điểm du lịch.

- Hạn chế việc sử dụng quá mức tài nguyên và giảm thiểu chất thải nhằm giảm chi phí khôi phục môi trường, góp phần nâng cao chất lượng du lịch, bảo đảm lợi ích của cộng đồng địa phương và của du khách.

- Tăng cường tôn tạo cảnh quan làng xóm thông qua các hoạt động như: khuyến khích các gia đình trồng cây xanh, hoa quanh nhà, tạo vẻ đẹp cho ngôi nhà nói riêng và làng du lịch cộng đồng nói chung; dành đất cho không gian vừa bảo tồn, phát triển các loại cây bản địa, vừa tạo cảnh quan đẹp, đặc trưng cho làng du lịch cộng đồng.

6. Các dự án triển khai

1. Nhóm dự án quy hoạch và đầu tư
2. Nhóm dự án tôn tạo tài nguyên du lịch
3. Nhóm dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch:
4. Hỗ trợ trang thiết bị ban đầu cho cộng đồng dân cư
5. Quảng bá du lịch
7. Kinh phí thực hiện Đề án

Tổng kinh phí dự kiến : 42,00 tỷ đồng; trong đó:

- Từ nguồn ngân sách tỉnh : 3,410 tỷ đồng;
- Ngân sách huyện, xã : 16,210 tỷ đồng;
- Xã hội hóa : 22,380 tỷ đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

8. Tổ chức thực hiện

8.1. UBND huyện Như Thanh

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan trong việc xây dựng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư phát triển du lịch tại các xã; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trong hoạt động du lịch; thường xuyên tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ, người dân về nghiệp vụ làm du lịch; mua sắm, bàn giao trang thiết bị hỗ trợ ban đầu cho cộng đồng dân cư phát triển du lịch.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với Ban quản lý du lịch cộng đồng, với các cơ quan chuyên môn thực hiện hỗ trợ có hiệu quả các hoạt động thông tin, quảng bá xúc tiến các điểm đến du lịch tại địa phương.

8.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp, hướng dẫn UBND huyện Như Thanh triển khai hiệu quả Đề án; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra giám sát hoạt động du lịch nói chung và du lịch cộng đồng nói riêng trên địa bàn huyện Như Thanh; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án, định kỳ hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực.

8.3. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Chủ trì nghiên cứu xây dựng mô hình, dự án phát triển các cây dược liệu, cây nông nghiệp (rau sạch, hoa...) gắn với phát triển du lịch trên địa bàn huyện Như Thanh; thực hiện lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn gắn với phát triển du lịch trên địa bàn huyện Như Thanh.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý tổ chức tốt công tác bảo vệ tài nguyên rừng, bảo vệ cảnh quan, môi trường rừng, góp phần tích cực trong hỗ trợ phát triển du lịch bền vững tại huyện Như Thanh.

8.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại huyện Như Thanh hàng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện; hướng dẫn triển khai lập và thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại các điểm đến du lịch.

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, cung cấp thông tin, tư vấn giúp các chủ đầu tư lựa chọn địa điểm thực hiện các dự án kinh doanh du lịch hiệu quả tại huyện Như Thanh.

8.5. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh nguồn kinh phí triển khai các dự án, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện Như Thanh; đồng thời, tham mưu cơ chế, chính sách phù hợp nhằm mở rộng, nâng cao hiệu quả loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

8.6. **Sở Tài nguyên và Môi trường:** Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát xây dựng phương án bảo vệ tài nguyên môi trường tại các điểm đến du lịch trên địa bàn huyện; phối hợp với các sở, ngành trong công tác tuyên truyền, vận động người dân, du khách bảo vệ môi trường nước, không khí, chất thải, khí thải... tại các khu điểm du lịch.

8.7. **Sở Xây dựng:** Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện quy hoạch thuộc thẩm quyền quản lý, tránh tình trạng xây dựng phá vỡ cảnh quan, môi trường sinh thái khu vực thực hiện đề án và việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: Lập và quản lý thực hiện công tác quy hoạch xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng, dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp.

8.8. **Sở Công Thương:** Hỗ trợ địa phương trong việc quảng bá, giới thiệu và xây dựng thương hiệu các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, hàng nông sản, đặc sản.

8.9. **Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư và Du lịch tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, kêu gọi các dự án đầu tư phục vụ hoạt động kinh doanh du lịch tại địa phương; phối hợp với Sở Ngoại vụ kêu gọi, vận động các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng huyện Như Thanh.

8.10. **Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Thanh Hoá:** Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Như Thanh và các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, điều kiện kinh tế xã hội, cơ hội đầu tư phát triển du lịch cộng đồng tại Như Thanh.

8.11. **Hiệp hội Du lịch tỉnh:** Hướng dẫn, vận động các doanh nghiệp, hội viên thực hiện đầu tư, khảo sát, kết nối, đưa khách đến du lịch cộng đồng xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh; hỗ trợ xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch Như Thanh tại thị trường trong và ngoài nước.

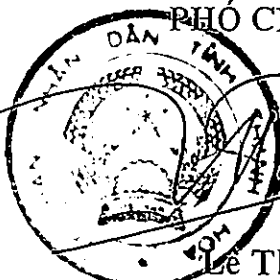
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Chủ tịch UBND huyện Như Thanh; thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu:VT, KTTC (VA1059/5294/8859).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

PHỤ LỤC
Các dự án đầu tư phát triển du lịch cộng đồng
xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh
(Kèm theo Quyết định số: 1105/QĐ-UBND ngày 12/4/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Kinh phí (Triệu đồng)			
		Tổng kinh phí	NS tỉnh	NS huyện, xã	Xã hội hóa
	Tổng : (I) + (II) + (III) + (IV) + (V)	42.000	3.410	16.210	22.380
I	Nhóm dự án quy hoạch và đầu tư	19.500	2.400	7.400	9.700
-	Bãi đỗ xe và khu đón tiếp khách du lịch	5.000		2.000	3.000
-	Xây dựng, cải tạo các tuyến đường trục chính vào các khu vực hoạt động du lịch cộng đồng	3.000	900	900	1.200
-	Xây dựng các điểm nghỉ chân và nhà vệ sinh công cộng dọc các tuyến đường tham quan	1.500		1.000	500
-	Xử lý rác thải và vệ sinh môi trường	3.000	900	900	1.200
-	Cấp nước	2.000	600	600	800
-	Thoát nước thải	5.000		2.000	3.000
II	Nhóm dự án tôn tạo tài nguyên du lịch	15.000		4.500	10.500
-	Tôn tạo cảnh quan khu vực	5.000		1.500	3.500
-	Hỗ trợ bảo tồn, tôn tạo nhà ở kiến trúc truyền thống	10.000		3.000	7.000
III	Nhóm dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch	1.300	800	500	
IV	Nhóm dự án hỗ trợ trang thiết bị ban đầu cho cộng đồng dân cư	1.700	210	810	680
-	Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch	1.000		600	400
-	Hỗ trợ dụng cụ trình diễn nghề truyền thống	400	120	120	160
-	Hỗ trợ trang phục biểu diễn, dụng cụ biểu diễn của đội văn nghệ truyền thống	300	90	90	120
V	Quảng bá du lịch	4.500		3.000	1.500